

Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ

Vũ Quang, ngày 20 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến D, sinh ngày 23/11/1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh ngày 29/3/1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ tình cảm: Anh Nguyễn Tiến D và chị Nguyễn Thị Mỹ T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

1.2. Về quan hệ con chung: Hai đương sự thỏa thuận sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phương T, sinh ngày 20/12/2016 đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Tiến D không phải cấp

dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Mỹ T.

Anh Nguyễn Tiến D có quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

1.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. *Về án phí*: Anh Nguyễn Tiến D nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003592 ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh, số tiền còn lại 150.000 đồng hoàn trả cho anh D.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Vũ Quang;*
- *VKSND tỉnh Hà Tĩnh;*
- *TAND tỉnh Hà Tĩnh;*
- *UBND xã H;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Việt Thắng